

## TRƯỜNG THCS LONG THỌ

### ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2024-2025

#### Môn: Ngữ văn – Lớp 8

#### I. TRI THỨC NGỮ VĂN

\* **Ngữ liệu:** Sử dụng ngữ liệu từ các văn bản ngoài chương trình SGK.

*Yêu cầu:*

- Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu.
- Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.
- Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.
- Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.
- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.

\* **MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.** Nhận biết được đặc điểm của thơ sáu chữ, bảy chữ.

**Câu 2.** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ.

**Câu 3.** Nhân vật trữ tình trong các ngữ liệu là ai? Những hình ảnh độc đáo trong bài thơ.

**Câu 4.** Nêu cảm hứng chủ đạo của bài thơ là gì?

**Câu 5.** Chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm?

**Câu 6.** Suy nghĩ, tình cảm của bản thân đối với các bài thơ dưới đây.

**Câu 7.** Chỉ ra được yếu tố biểu cảm trong thơ.

**NGŨ LIỆU THAM KHẢO:**

**Ngữ liệu 1**

#### **BÀI HỌC ĐẦU CHO CON**

Quê hương là gì hở mẹ  
Mà cô giáo dạy phải yêu  
Quê hương là gì hở mẹ  
Ai đi xa cũng nhớ nhiều

Quê hương là chùm khế ngọt  
Cho con trèo hái mỗi ngày  
Quê hương là đường đi học  
Con về rợp bướm vàng bay

Quê hương là con diều biếc  
Tuổi thơ con thả trên đồng  
Quê hương là con đò nhỏ  
Êm đềm khua nước ven sông

Quê hương là cầu tre nhỏ  
Mẹ về nón lá nghiêng che  
Là hương hoa đồng cỏ nội  
Bay trong giấc ngủ đêm hè

Quê hương là vàng hoa bí

## Ngữ liệu 2

Là hồng tím giậu mỏng tơ  
Là đỏ đôi bờ dâm bụi  
Màu hoa sen trắng tinh khôi

Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi  
Quê hương nếu ai không nhớ...

(Nguồn: Đỗ Trung Quân, In trong Cỏ hoa cần gấp, 1991)

### MÙA THU VỚI MẸ

Mùa thu thuở nào với mẹ  
Kể chi đông gió suốt mùa  
Chờ chồng nuôi con lặn lẽ  
Đèn dầu thao thức trong mưa

Một ngày mùa thu với mẹ  
Tiễn con đi hết đường làng  
Sương khói dăng mờ quanh quẽ  
Ngôi nhà cùng mẹ mang mang

Heo may bạc dần tóc mẹ  
Nhớ thương chất nặng vai gầy  
Đông bão không từ phía bể  
Đốt lòng lửa chớp chân mây

Thế rồi mùa thu với mẹ  
Nắng như hoa cúc trở vàng  
Thương nhớ rộng dài đất nước  
Bên thềm mẹ đếm thu sang.

(Tô Hoàn, in trong *Phía nào cũng là gió*, 2004)

## Ngữ liệu 3

### QUÊ NGOẠI

Quê ngoại có bà ngoại tôi  
làng nằm bên bờ sông cổ  
con sông cũng lắm ưu phiền  
ba năm ba lần đê vỡ

Quê ngoại có nghề nấu kẹo  
kẹo mầm thơm suốt mùa đông  
bà tôi đã từng gồng gánh  
kẹo quê đi bán trăm miền

Bà ơi, áo nâu sờn bạc  
bà ơi, cái nón gãy vành...  
bên sông mẹ con đứng ngóng  
đò nan sóng vỗ dăm dăm...

Thôi đã khuất rồi, quê ngoại

bà tôi một nắm mộ gầy  
quê ngoại thêm xa từ đây  
mẹ tôi nước mắt vào trong

Lạy trời, đường đất đừng trơn  
lạy trời, nắng thôi trút lửa  
cho mẹ về ngóng bên sông  
cho con bớt buồn quê ngoại.  
6.1997

(Trích Ngược dốc (thơ), Vũ Từ Trang, NXB Văn hoá thông tin, 1999)

#### Ngữ liệu 4

##### **DẶN CON**

Chẳng ai muốn làm hành khát  
Tội trời đày ở nhân gian  
Con không được cười giễu họ  
Dù họ hôi hám úa tàn

Nhà mình sát đường họ đến  
Có cho thì có là bao  
Con không bao giờ được hỏi  
Quê hương họ ở nơi nào

Con chó nhà mình rất hư  
Cứ thấy ăn mày là cắn  
Con phải răn dạy nó đi  
Nếu không thì con đem bán

Mình tạm gọi là no ấm  
Ai biết cơ trời vẫn xoay  
Lòng tốt gửi vào thiên hạ  
Biết đâu nuôi bổ sau này.

(Trần Nhuận Minh)

## **II. TRI THỨC TIẾNG VIỆT**

\* Yêu cầu:

- Nhận biết được từ tượng hình và từ tượng thanh.
- Nhận biết được cách trình bày thông tin theo cấu trúc so sánh, đối chiếu.
- Nhận biết đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp.
- Xác định các biện pháp tu từ.
- Nhận biết từ Hán Việt.

\* **MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO:**

**Câu 1.** Hãy nêu khái niệm từ tượng hình, từ tượng thanh và tác dụng của chúng. Cho vd minh họa.

**Câu 2.** Hãy chỉ ra cấu trúc so sánh, đối chiếu.

**Câu 3.** Nêu khái niệm đoạn văn, câu chủ đề, đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp.

## **III. VIẾT**

*Văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên*

\***Yêu cầu đối với kiểu văn bản:**

- Giới thiệu khái quát hiện tượng tự nhiên cần giải thích.
- Giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của hiện tượng tự nhiên.
- Trình bày thông tin theo một số kiểu cấu trúc như: trật tự thời gian, mức độ quan trọng của đối tượng, mối quan hệ nhân quả hoặc so sánh, đối chiếu.

- Có thể dùng thông tin chi tiết, đề mục và các dấu hiệu hình thức (in đậm, in nghiêng, số thứ tự...) để làm nổi bật thông tin quan trọng.
- Có thể sử dụng kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ (sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh...) để minh họa và làm nổi bật thông tin quan trọng.
- Trình bày mạch lạc, thuyết phục, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.
- Cấu trúc thường gồm ba phần:
  - + Phần mở đầu: Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên muốn giải thích.
  - + Phần nội dung: giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của hiện tượng tự nhiên.
  - + Phần kết thúc: có thể trình bày sự việc cuối/ kết quả của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.

### **Quy trình viết**

#### **Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết**

- Đọc kỹ đề bài và xác định vấn đề, kiểu bài, độ dài của bài viết.
- Xác định mục đích viết, người đọc và mong đợi của họ về bài viết.
- Chọn nội dung trình bày và cách viết phù hợp.
- Tìm đọc tư liệu về hiện tượng tự nhiên mà em muốn giải thích trên Internet, tạp chí... hoặc tham khảo ý kiến của các nhà nghiên cứu.
- Tìm hiểu yêu cầu của các cuộc thi, các tờ báo, trang web mà bài viết cần đáp ứng.

#### **Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý**

- Đọc kỹ tư liệu về hiện tượng tự nhiên mà em sẽ giải thích, đánh dấu những thông tin quan trọng...
- Ghi chép thông tin về hiện tượng tự nhiên trong quá trình đọc:
  - + Tên hiện tượng
  - + Thông tin về hiện tượng
  - + Kết quả của hiện tượng
- Dựa trên bố cục của bài thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên và phiếu ghi chép, lập sơ đồ dàn ý cho bài viết.
  - + Phần mở đầu: Nêu tên hiện tượng tự nhiên. Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên.
  - + Phần nội dung: Giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của hiện tượng tự nhiên.
  - + Phần kết thúc: trình bày sự việc cuối/ kết quả của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung đã giải thích.

#### **Bước 3: Viết bài**

- Triển khai bài viết dựa trên dàn ý. Khi viết chú ý:
  - + Đảm bảo cấu trúc ba phần của bài viết
  - + Đặt nhan đề giới thiệu tên của hiện tượng tự nhiên thu hút sự chú ý của người đọc.
  - + Tóm tắt thông tin quan trọng của từng đoạn/ phần bằng hệ thống các đề mục.
  - + Có thể đặt một số câu hỏi ở phần mở đầu và trả lời cho những câu hỏi đó ở các phần tiếp theo của bài viết tạo sự mạch lạc thu hút người đọc.
  - + Kết hợp các cách trình bày thông tin khác nhau: in đậm/ in nghiêng/ gạch chân... để làm nổi bật thông tin quan trọng.

#### **Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm**

Dùng bảng kiểm bên dưới để kiểm tra

Tiêu chí		Đạt	Chưa đạt
Phần mở đầu	Nêu tên của hiện tượng tự nhiên		
	Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên		

Phần nội dung	Giải thích nguyên nhân dẫn đến sự xuất hiện của hiện tượng tự nhiên		
	Trình bày trình tự diễn ra của hiện tượng tự nhiên		
Phần kết thúc	Trình bày sự việc cuối/ kết quả của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung đã giải thích		
Hình thức	Có nhan đề và các đề mục, các đề mục nêu được thông tin chính của phần/ đoạn bài viết		
	Sử dụng hiệu quả phương tiện phi ngôn ngữ để làm rõ các thông tin quan trọng		
	Kết hợp các cách trình bày thông tin		
	Dùng động từ miêu tả hoạt động/trạng thái và một số từ ngữ chuyên ngành		
	Đặt tên cho các phương tiện trực quan và trích dẫn nguồn (nếu có)		
	Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu		

**\* MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO:**

**Đề 1:** Giải thích về hiện tượng núi lửa

**Đề 2:** Giải thích về hiện tượng mưa đá

**Đề 3:** Giới thiệu về hiện tượng cầu vồng, một hiện tượng thiên nhiên kì thú, đặc biệt ý nghĩa với tuổi thơ.

Trong quá trình ôn tập, HS chú ý kĩ năng đọc hiểu văn bản, vì đề kiểm tra sử dụng những ngữ liệu ngoài SGK. Dưới đây là một vài ngữ liệu tham khảo. Đề thi sẽ dựa trên những dạng định hướng trên.

**Hết**